TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Tuấn Anh và bà Vũ Thị Xuyến.

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 08-8-2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Ngọc N – tên gọi khác: không có; sinh ngày 28/02/1990, tại Quảng Yên, Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 5, Khu 1, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân Dũng và bà Nguyễn Bích Ngà; vợ là Nguyễn Hải Yến, có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 20/5/2020, TAND thành phố UB xử phạt 12 tháng án tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội *"Đánh bạc*". Quá trình thi hành án, Mai Ngọc N vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách, Tòa án nhân dân thành phố UB đã ra quyết định số 01/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022 chuyển từ án treo sang án giam. Mai Ngọc N chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2023. Tiền sự: không có.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt ngày 28/5/2023, tạm giữ đến ngày 31/5/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" và "*Tạm hoãn xuất cảnh*"; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đỗ Xuân Phong, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 7, Khu 3, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Anh Trần Hải Hà, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 40B, Khu 11, phường Quang Trung, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Hiền Trang, vắng mặt.

2. Anh Bùi Duy Khánh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/5/2023, Mai Ngọc N (đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc") đến quán "Club Billiards Bờ Hồ" tại số 07 Xuân Diệu, tổ 14C, Khu 5, phường Quang Trung, thành phố UB do chị Nguyễn Thị Hiền Trang làm chủ để xem mọi người chơi bi-a thì gặp Đỗ Xuân Phong và Trần Hải Hà cũng đang ngồi xem bi-a ở đó. Cả ba người liền rủ nhau chơi bi-a được thua bằng tiền. Nam thấy dưới gầm bàn có 01 bộ bài tú lơ khơ còn 45 lá bài nên rủ nhau chơi bi-a phỏm. Thoả thuận mỗi ván chơi, mỗi người sẽ được chia 06 lá bài tương ứng với số ghi tên các viên bi-a từ 2 đến 10, lá bài Át tương ứng bi số 1, các lá bài J, Q, K tương ứng bi số 11, 12, 13. Đối với bi số 14, 15 thì người chơi được phép bắn vào lỗ để điều bi cái, không tương ứng với lá bài nào. Người thắng là người cho được hết các viên bi tương ứng với lá bài của mình xuống lỗ đầu tiên. Sau khi xác định được người thắng cuộc thì 2 người còn lại sẽ đếm lá bài còn lại của mình, mỗi lá bài tương đương 20.000 đồng để tính tiền trả cho người thắng. Khi bắt đầu chơi, Nam có 600.000 đồng, Phong có 570.000 đồng, Hà có 1.390.000 đồng.

Cả bọn chơi đến hồi 12 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố UB kiểm tra hành chính, phát hiện. Thu giữ trên bàn bi-a tổng số tiền 370.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 45 lá bài); kiểm tra, thu giữ trong người Mai Ngọc N 320.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 13 Pro màu xanh lắp sim số 0859.021.111; thu giữ trong người Đỗ Xuân Phong 870.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh đen lắp sim số 0941.164.165; thu giữ trong người Trần Hải Hà 1.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 11 màu xám lắp sim số 0966.292.723. Tổng số tiền bị thu giữ là 2.560.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Ngọc N và các anh Đỗ Xuân Phong và Trần Hải Hà khai như nội dung vụ án, số tiền 2.560.000 đồng bị thu giữ đều dùng vào việc đánh bạc.

- Người làm chứng chị Nguyễn Thị Hiền Trang và anh Bùi Duy Khánh có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Mai Ngọc N về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

*** Về hình phạt:** xử phạt bị cáo Mai Ngọc N từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù và được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 28-5-2023 đến ngày 31-5-2023.

* Về hình phạt bổ sung: theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có công việc, thu nhập nên không áp dụng đối với bị cáo.

*** Về vật chứng:**

- Đối với 03 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Mai Ngọc N và các anh Đỗ Xuân Phong, Trần Hải Hà không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra – Công an thành phố UB đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

- Đối số tiền 2.560.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Kho bạc nhà nước thành phố UB là tiền dùng vào việc "*Đánh bạc*" nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Đối với 45 lá bài tú lơ khơ là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố UB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: tại phiên tòa bị cáo Mai Ngọc N khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ ngày 28/5/2023, tại tổ 14C, Khu 5, phường Quang Trung, thành phố UB, bị cáo Mai Ngọc N (có 01 tiền án về tội "*Đánh bạc"*) là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hành vi cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bi-a phỏm với các anh Đỗ Xuân Phong, Trần Hải Hà với tổng số tiền đánh bạc 2.560.000 đồng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Mai Ngọc N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Hành vi phạm tội của bị cáo có mức hình phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo N có nhân thân xấu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.2] Hình phạt bổ sung: bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản riêng gì và tiền dùng để đánh bạc thấp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp ngăn chặn: áp dụng khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123; khoản 3 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" và "*Tạm hoãn xuất cảnh*" đối với bị cáo Mai Ngọc N kể từ ngày tuyên án (ngày 23-8-2023) cho đến thời điểm bị cáo N đi chấp hành án phạt tù.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Iphone 13 Pro màu xanh lắp sim số 0859.021.111; 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh đen lắp sim số 0941.164.165 và 01 điện thoại Iphone 11 màu xám lắp sim số 0966.292.723 không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối số tiền 2.560.000 đồng là tiền dùng vào việc *"Đánh bạc"* nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm có 45 lá, đã qua sử dụng là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: đối với các anh Đỗ Xuân Phong, Trần Hải Hà có hành vi đánh bạc với bị can Mai Ngọc N ngày 28-5-2023, nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an thành phố UB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Mai Ngọc N phạm tội: "*Đánh bạc*".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Mai Ngọc N 06 tháng tù, được trừ đi thời hạn bị tạm giữ từ ngày 28-5-2023 đến ngày 31-5-2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù.

3. Biện pháp ngăn chặn: áp dụng khoản 1 Điều 109; khoản 4 Điều 123; khoản 3 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* và "*Tạm hoãn xuất cảnh*" đối với bị cáo Mai Ngọc N kể từ ngày tuyên án (ngày 23-8-2023) cho đến thời điểm bị cáo N đi chấp hành án phạt tù.

4. Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và

khoản 1 và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.560.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Tình trạng như biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 1456/2023/BBBQ-CQCSĐT và biên bản giao nhận tài sản cùng ngày 05-6-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố UB và Kho bạc Nhà nước thành phố UB).

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, gồm 45 lá, cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố UB và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB).

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Mai Ngọc N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các anh Đỗ Xuân Phong, Trần Hải Hà có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố UB;
- Cơ quan CSĐT, Công an TP. UB;
- Bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. UB;
- Chi cục THADS thành phố UB;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Kim Văn Sơn